

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Căn cứ Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công (sau đây viết tắt là Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ), Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ trên địa bàn thành phố Hà Nội, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức quán triệt, triển khai, thực hiện có hiệu quả Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị đặc biệt là người đứng đầu các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã; sự tham gia đồng hành của các tổ chức, doanh nghiệp và người dân trong việc nộp, xuất trình Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú giấy khi thực hiện các thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn Thành phố.

b) Rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật hiện hành của Thành phố và tham mưu cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật có quy định thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ phải nộp, xuất trình là Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú giấy để phù hợp, thống nhất với quy định của nhà nước.

c) Tăng cường các biện pháp, giải pháp quán triệt, chỉ đạo, hướng dẫn cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện khai thác, sử dụng thông tin về cư trú để giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ.

d) Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông đến người dân, cơ quan, tổ chức việc khai thác, sử dụng thông tin về cư trú để giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ đồng thời với các lợi ích của tài khoản định danh điện tử công dân được hiển thị trong ứng dụng VneID, tăng tỷ lệ người dân tham gia thực hiện các thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến.

2. Yêu cầu

a) Việc triển khai thực hiện Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ cần phải thực hiện đồng bộ, có sự phối hợp, chặt chẽ, thống nhất giữa các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã dưới sự chỉ đạo của Thành ủy, UBND Thành phố; các đơn vị cần chủ động linh hoạt trong thực hiện phù hợp với tình hình thực tế từng lĩnh vực, địa phương.

b) Thủ trưởng, Giám đốc các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã xác định việc bỏ Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú giấy trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, lâu dài.

c) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh, người dân thực hiện đầy đủ các hướng dẫn của các sở, ngành và UBND Thành phố trong việc thực hiện các nội dung của Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ.

II. NỘI DUNG VÀ PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Thực hiện công bố thủ tục hành chính theo quy định thuộc phạm vi chức năng quản lý của đơn vị

a) **Rà soát, xác định danh mục thủ tục hành chính và tham mưu Quyết định công bố thủ tục hành chính có quy định thành phần hồ sơ phải nộp, xuất trình là Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú giấy.**

- Cơ quan thực hiện: các sở, ngành theo lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của đơn vị.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND Thành phố.

- Nội dung: Tiến hành rà soát, xác định danh mục các thủ tục hành chính có quy định thành phần hồ sơ phải nộp và xuất trình là Sổ hộ khẩu giấy, Sổ tạm trú giấy và căn cứ quy định tại Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ, hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ, ngành chủ quản tham mưu UBND Thành phố ban hành Quyết định công bố TTHC (sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế đối với các TTHC sau khi rà soát).

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong quý I/2023.

- Kết quả thực hiện:

+ Quyết định công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc thay thế được ban hành;

+ Quyết định ban hành quy trình nội bộ thực hiện TTHC liên quan

b) **Tổ chức công khai và hướng dẫn thực hiện các thủ tục hành chính sau khi ban hành Quyết định công bố và ban hành quy trình nội bộ**

- Cơ quan thực hiện: các sở, ngành theo lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của đơn vị.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã.

- Nội dung: Chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Quyết định công bố TTHC và Quyết định ban hành quy trình nội bộ thực hiện TTHC; kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện

- Thời gian thực hiện: Ngay sau khi ban hành Quyết định công bố TTHC và Quyết định ban hành quy trình nội bộ

- Kết quả thực hiện: các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện và các báo cáo liên quan.

c) Rà soát, xây dựng quy trình điện tử, xây dựng và tích hợp dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện).

- Cơ quan thực hiện: các sở, ngành.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND Thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông.

- Nội dung:

- + Rà soát, xác định các thủ tục hành chính nêu trên có đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến (toàn trình hoặc một phần);

- + Căn cứ quy trình nội bộ, thực hiện xây dựng quy trình điện tử đối với các thủ tục hành chính đủ điều kiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình hoặc một phần.

- + Đề xuất triển khai và tích hợp các dịch vụ công trực tuyến toàn trình hoặc một phần (đủ điều kiện) trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Thành phố, Cổng Dịch vụ công Quốc gia theo quy định.

- + Tổ chức triển khai thực hiện

- Thời gian thực hiện: Ngay sau khi ban hành Quyết định công bố TTHC và Quyết định ban hành quy trình nội bộ

- Kết quả thực hiện: Các dịch vụ công trực tuyến được triển khai và tích hợp trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Thành phố, Cổng Dịch vụ công Quốc gia theo quy định.

d) Cập nhật, chuẩn hóa danh mục tài liệu, hồ sơ thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ;

- Cơ quan thực hiện: Văn phòng UBND Thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành.

- Thời gian thực hiện: Năm 2023 và các năm tiếp theo.

đ) Tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến thành phần thủ tục hồ sơ cần phải xuất trình là sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi công dân thực hiện các giao dịch hành chính.

- Cơ quan thực hiện: các sở, ngành theo lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của đơn vị; UBND các quận, huyện, thị xã.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Công an Thành phố, Văn phòng UBND Thành phố.

- Nội dung:

+ Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của Thành phố, các văn bản chỉ đạo, quy định đặc thù của Thành phố có quy định thành phần giấy tờ cần phải nộp, xuất trình là Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú giấy khi công dân thực hiện các giao dịch hành chính trên địa bàn Thành phố.

+ Đánh giá những tồn tại, bất cập mới phát sinh trong quá trình thực hiện, đề xuất những nội dung cần điều chỉnh, sửa đổi bổ sung nhằm đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ với quy định của nhà nước.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong quý I/2023.

- Kết quả thực hiện: báo cáo kết quả sau rà soát.

e) Tham mưu đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định của Thành phố để đảm bảo việc sử dụng thông tin công dân thay thế sổ hộ khẩu, sổ tạm trú khi thực hiện các thủ tục hành chính.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp

- Đơn vị phối hợp: Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã;

- Thời gian thực hiện: Từ tháng 01/2023; Hoàn thành trước quý II/2023.

- Kết quả: Các văn bản được sửa đổi, bổ sung.

2. Khai thác, sử dụng thông tin về cư trú để giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã, UBND các xã, phường, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND Thành phố, Công an Thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông.

- Thời gian thực hiện: Ngay sau khi Nghị định có hiệu lực thi hành.

3. Tập trung cấp CCCD cho toàn bộ công dân đủ 14 tuổi trở lên chưa cấp CCCD gắn chip điện tử; công dân đủ 14 tuổi trở lên đã cấp CMND 12 số/CCCD nhưng chưa được cấp CCCD gắn chip điện tử trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Thực hiện thông báo số định danh đến toàn bộ công dân đã được cấp số định danh. Đảm bảo tất cả các cá nhân, tổ chức trên địa bàn thành phố đều được khai thác và sử dụng Danh tính điện tử, Tài khoản định danh điện tử trên nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước công dân và Cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh đồng thời sẵn sàng thực hiện kết nối, chia sẻ giữa cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

- Cơ quan thực hiện: Công an Thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành và UBND các quận, huyện, thị xã.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong quý I/2023.

4. Duy trì và cập nhật đầy đủ thông tin công dân vào hệ thống Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư, đảm bảo dữ liệu "đúng, đủ, sạch, sống".

- Cơ quan thực hiện: Công an Thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp và UBND các cấp.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5. Tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về Nghị định 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ gắn với các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan với nhiều nội dung, hình thức linh hoạt, sáng tạo qua đó nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, các tầng lớp nhân dân nhằm tạo sự đồng thuận ủng hộ của nhân dân trong quá trình thực hiện.

- Cơ quan thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Cơ quan phối hợp: Công an Thành phố, Sở Tư pháp và các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã, các cơ quan thông tấn báo chí Thành phố và Trung ương, Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội;
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Hàng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã có liên quan có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch và tổng hợp chung vào dự toán của Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã để trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính hướng dẫn các đơn vị trong quá trình thực hiện theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã trực tiếp chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND Thành phố về kết quả triển khai thực hiện Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ trên địa bàn Thành phố.

2. Trên cơ sở các nhiệm vụ đã nêu tại Kế hoạch này, các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã xây dựng Kế hoạch thực hiện, gửi về Văn phòng UBND Thành phố, Công an Thành phố để theo dõi, phối hợp thực hiện hoặc lồng ghép vào Kế hoạch tổng thể của đơn vị để triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả đáp ứng yêu cầu pháp luật; báo cáo tình hình kết quả và những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện.

3. Giao Công an Thành phố chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND Thành phố theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc triển khai thực hiện của các đơn vị, tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Văn phòng Chính phủ, Bộ Công an theo quy định./. 

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Công an, Thông tin và Truyền thông;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- Văn phòng UBND TP: CVP, các PCVP, các phòng: KSTTHC, NC, KGVX, TH, HCTC, Trung tâm THCB;
- Lưu: VT, KSTTHC.

ctst- 5

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Hồng Sơn 